

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42/2008/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về liên kết đào tạo trình độ trung cấp
chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chuyên nghiệp, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về liên kết đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định về liên kết đào tạo ban hành trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chuyên nghiệp, Thủ trưởng đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo, Thủ trưởng cơ quan quản lý trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc đại học, học viện, Hiệu trưởng trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học; Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- UB VHGDĐTNTN và ND (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ GD&ĐT;
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC, GDCN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG
TRỰC

Bành Tiến Long (đã ký)

QUY ĐỊNH

Về liên kết đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học

(Ban hành kèm theo Quyết định số 42 /2008/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về liên kết đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học, bao gồm: điều kiện, hồ sơ, quy trình thực hiện liên kết đào tạo; quyền hạn và trách nhiệm của các bên tham gia liên kết đào tạo; quản lý hoạt động liên kết đào tạo; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với các đại học, học viện, trường trung cấp chuyên nghiệp, trường cao đẳng, trường đại học (sau đây gọi chung là các trường) trong liên kết đào tạo theo các hình thức giáo dục chính quy và vừa làm vừa học; các trung tâm giáo dục thường xuyên trong liên kết đào tạo theo hình thức vừa làm vừa học.

2. Quy định này không áp dụng đối với các trường hợp sau:

- a) Liên kết đào tạo có yếu tố nước ngoài;
- b) Liên kết đào tạo theo hình thức học từ xa và tự học có hướng dẫn.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này các từ ngữ được hiểu như sau:

1. Liên kết đào tạo là sự hợp tác giữa các bên để tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo cấp bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học.

2. Đơn vị chủ trì đào tạo là các trường tổ chức quá trình đào tạo bao gồm: tuyển sinh, thực hiện chương trình, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, công nhận kết quả và cấp bằng tốt nghiệp.

3. Đơn vị phối hợp đào tạo là chủ thể trực tiếp tham gia liên kết đào tạo với vai trò hợp tác, hỗ trợ các điều kiện thực hiện liên kết đào tạo.

4. Hợp đồng liên kết đào tạo là văn bản được ký kết giữa các bên liên kết nhằm xác định quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm mà các bên thỏa thuận trong quá trình liên kết đào tạo.

Điều 4. Mục đích của hoạt động liên kết đào tạo

1. Thực hiện chủ trương đào tạo theo nhu cầu xã hội; huy động tiềm năng của các trường nhằm đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ cho địa phương.

2. Tạo cơ hội học tập cho nhiều người trên cơ sở đảm bảo chất lượng, hiệu quả giáo dục, góp phần thực hiện mục tiêu công bằng và xã hội hoá giáo dục.

Điều 5. Đối tượng tham gia liên kết đào tạo

1. Đối với liên kết đào tạo trình độ cao đẳng, đại học:

a) Đơn vị chủ trì đào tạo bao gồm các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 7 của Quy định này.

b) Đơn vị phối hợp đào tạo bao gồm các trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học, các đại học, học viện và trung tâm giáo dục thường xuyên các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh).

2. Đối với liên kết đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp:

a) Đơn vị chủ trì đào tạo bao gồm các cơ sở giáo dục được giao nhiệm vụ đào tạo trung cấp chuyên nghiệp đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 7 của Quy định này.

b) Đơn vị phối hợp đào tạo bao gồm các cơ sở giáo dục trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học, trung tâm giáo dục thường xuyên huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh trở lên (sau đây gọi chung là trung tâm giáo dục thường xuyên cấp huyện).

Điều 6. Hợp đồng liên kết đào tạo

1. Nội dung hợp đồng liên kết đào tạo:

a) Cam kết trách nhiệm mà mỗi bên phải thực hiện khi tham gia liên kết đào tạo theo nội dung quy định tại Điều 12 của Quy định này.

b) Thể hiện đầy đủ các thông tin về hoạt động diễn ra trong suốt quá trình đào tạo. Trong đó, những thông tin dưới đây phải có trong hợp đồng:

- Thông tin về tuyển sinh gồm: ngành nghề đào tạo; thời gian đào tạo; hình thức đào tạo; hình thức tuyển sinh; đối tượng tuyển sinh; địa điểm đặt lớp; lệ phí tuyển sinh; học phí khoá học và các khoản phí bảo hiểm (nếu có).

- Thông tin về đào tạo gồm: kế hoạch thực hiện chương trình đào tạo của khoá học; phân công giảng dạy, tổ chức thi, kiểm tra đánh giá, cấp bằng tốt nghiệp.

- Thông tin về quản lý người học gồm: trách nhiệm phối hợp trong việc quản lý và thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học; việc thu học phí, lệ phí, bảo hiểm (nếu có) và trách nhiệm đền bù thiệt hại do không thực hiện được các cam kết trong hợp đồng liên kết.

2. Việc xác định phương thức, điều kiện thanh toán, phải phù hợp với quy định hiện hành về thanh toán, quyết toán tài chính; việc xác định trách nhiệm của mỗi bên phải minh bạch, hợp lý và đảm bảo các quy định hiện hành về giáo dục và đào tạo đối với trình độ được liên kết đào tạo.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ, QUY TRÌNH THỰC HIỆN LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

Điều 7. Điều kiện thực hiện liên kết đào tạo

1. Đối với đơn vị chủ trì đào tạo:

a) Đã có văn bản cho phép mở ngành đào tạo đối với ngành dự định liên kết;

b) Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt chỉ tiêu đào tạo;

c) Đảm bảo yêu cầu về đội ngũ giảng viên (giáo viên), cán bộ quản lý, cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy theo quy định, phù hợp với mục tiêu đào tạo của khóa học.

2. Đối với đơn vị phối hợp đào tạo:

a) Xác định được nhu cầu đào tạo về: số lượng, ngành nghề và trình độ đào tạo;

b) Xác định được địa điểm đặt lớp:

Đối với các khoá liên kết đào tạo cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng, đại học, địa điểm đặt lớp phải là các trường, các trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh.

Đối với các khoá liên kết đào tạo cấp bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, địa điểm đặt lớp phải là các trường, các trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh và trung tâm giáo dục thường xuyên cấp huyện.

c) Đảm bảo yêu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để phục vụ dạy học, thực hành, thực tập, đảm bảo môi trường sư phạm, có đội ngũ cán bộ quản lý phù hợp với mục tiêu đào tạo của khóa học.

Điều 8. Hồ sơ liên kết đào tạo

Hồ sơ mở lớp liên kết đào tạo của đơn vị chủ trì đào tạo gồm có:

1. Tờ trình về việc mở lớp liên kết đào tạo của đơn vị chủ trì đào tạo, kèm theo: chương trình đào tạo, danh sách dự kiến giảng viên (giáo viên) và cán bộ tham gia quản lý và giảng dạy; bảng kê cơ sở vật chất, máy móc, thiết bị phục vụ việc thực hiện chương trình của ngành nghề định liên kết đào tạo (mẫu 2, Phụ lục), nhu cầu về đào tạo đã được đơn vị phối hợp đào tạo xác định và biên bản ghi nhớ thoả thuận về liên kết đào tạo được hai bên ký;

2. Công văn đề nghị của ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố) trực thuộc Trung ương hoặc Bộ, ngành có nhu cầu đào tạo;

3. Các bản sao hợp lệ văn bản xác định về: chỉ tiêu được phê duyệt, văn bản cho phép mở ngành đào tạo và các văn bản khác có liên quan đến việc liên kết đào tạo (nếu có).

Điều 9. Quy trình thực hiện liên kết đào tạo

1. Đơn vị chủ trì đào tạo sau khi hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Điều 8 của Quy định này, gửi toàn bộ hồ sơ về Bộ Giáo dục và Đào tạo để đăng ký thực hiện liên kết đào tạo.

2. Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định hồ sơ theo các điều kiện quy định tại Điều 7 của Quy định này. Trường hợp cơ sở giáo dục đáp ứng đủ các điều kiện thì ra quyết định cho phép liên kết đào tạo, trường hợp cơ sở giáo dục không đáp ứng

đủ các điều kiện quy định thì thông báo bằng văn bản cho cơ sở giáo dục về việc không cho phép liên kết đào tạo.

Điều 10. Bảo quản và lưu giữ hồ sơ liên kết đào tạo

1. Hồ sơ được bảo quản và lưu giữ tại đơn vị chủ trì đào tạo, gồm có:
 - a) Hồ sơ mở lớp liên kết gồm các loại văn bản quy định tại khoản 1 Điều 8 của Quy định này.
 - b) Hồ sơ tuyển sinh;
 - c) Hồ sơ quản lý khóa đào tạo: Kế hoạch giảng dạy; Sổ lên lớp hàng ngày; Sổ đăng ký học sinh, sinh viên (tập lý lịch trích ngang có dán ảnh của học sinh, sinh viên);
 - d) Các loại hồ sơ có liên quan (thi, kiểm tra học phần, tốt nghiệp);
 - e) Sổ cấp phát văn bằng, chứng chỉ.
2. Hồ sơ được bảo quản và lưu giữ tại đơn vị phối hợp đào tạo gồm:
 - a) Các văn bản giao nhiệm vụ của cơ quan quản lý có liên quan đến liên kết đào tạo khoá học;
 - b) Hồ sơ quy định tại điểm c và d khoản 1 của Điều này.
3. Thời hạn lưu giữ hồ sơ liên kết đào tạo được thực hiện theo văn bản quy định hiện hành về chế độ lưu trữ.

Chương III

QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

Điều 11. Quyền hạn của các bên tham gia liên kết

1. Các bên tham gia liên kết có các quyền sau:
 - a) Chủ động điều tra nhu cầu về nguồn nhân lực của thị trường lao động, nhu cầu được đào tạo của người học và được tìm hiểu, lựa chọn đối tác để liên kết đào tạo nếu đủ các điều kiện quy định tại Điều 7 của Quy định này;
 - b) Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, chấp thuận việc liên kết đào tạo, nếu có đủ các điều kiện quy định tại Điều 7 của Quy định này;
 - c) Thống nhất mức thu lệ phí tuyển sinh, học phí, tài liệu, giáo trình và phí bảo hiểm (tự nguyện) phải thu theo quy định về bảo hiểm;

d) Chủ động và trực tiếp ký hợp đồng liên kết đào tạo không thông qua bất kỳ một đối tác trung gian nào khác.

2. Đơn vị chủ trì đào tạo được hoàn toàn chủ động trong việc tổ chức quá trình đào tạo gồm: xây dựng chương trình, chuẩn bị các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo (đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, thiết bị); lập kế hoạch đào tạo; tổ chức tuyển sinh; phân công giảng dạy, hợp đồng thỉnh giảng; ra đề, chấm thi/kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện; xét công nhận kết quả và cấp bằng tốt nghiệp cho người học.

3. Đơn vị phối hợp đào tạo được quyền đề xuất đơn vị chủ trì đào tạo bổ sung vào chương trình đào tạo những nội dung thiết thực, phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động; được cử đại diện tham gia quản lý, nhận xét, đánh giá người dạy và người học theo thỏa thuận trong hợp đồng liên kết đào tạo.

Điều 12. Trách nhiệm của các bên tham gia liên kết

1. Đơn vị chủ trì đào tạo chịu trách nhiệm toàn diện về liên kết đào tạo: xây dựng chỉ tiêu, tổ chức tuyển sinh, tổ chức quá trình đào tạo phù hợp với năng lực đào tạo của đơn vị mình, các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình, đánh giá công nhận kết quả và cấp bằng tốt nghiệp cho người học; thực hiện các quy định hiện hành của Nhà nước về thu học phí, lệ phí; chịu trách nhiệm về chất lượng đào tạo của các lớp liên kết; chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn đặt lớp về tất cả các hoạt động liên kết đào tạo. Cụ thể:

a) Về tổ chức tuyển sinh, gồm:

- Thông báo công khai và đầy đủ các thông tin về kỳ tuyển sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng về: số lượng, đối tượng, vùng tuyển, hình thức, lệ phí, địa điểm, lịch và những thông tin có liên quan như: ngành nghề, thời gian, hình thức, học phí, tiền mua tài liệu và các phí bảo hiểm (nếu có);

- Tổ chức tuyển sinh theo các quy định hiện hành về công tác tuyển sinh đối với từng trình độ đào tạo.

b) Tổ chức đào tạo, gồm: Xây dựng chương trình phù hợp với mục tiêu đào tạo; đáp ứng các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo (đội ngũ giảng viên hoặc giáo viên, cán bộ quản lý, giáo trình, tài liệu, các thiết bị phục vụ dạy học); lập kế hoạch thực hiện, phân công giảng dạy, đánh giá, công nhận kết quả học tập và rèn luyện, cấp phát văn bằng, chứng chỉ;

c) Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục tại địa phương về các hoạt động tổ chức tuyển sinh, đào tạo, thu học phí, lệ phí, cấp bằng tốt nghiệp;

d) Quản lý người học trong suốt quá trình đào tạo theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo quyền lợi học tập chính đáng cho người học;

2. Đơn vị phối hợp đào tạo chịu trách nhiệm:

a) Phối hợp với đơn vị chủ trì đào tạo để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất: phòng học, máy móc, thiết bị, học liệu, cơ sở thực hành cho hoạt động dạy học; bố trí ăn ở thuận tiện cho người dạy và người học;

b) Phối hợp theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch đào tạo, nền nếp dạy-học đối với các lớp liên kết đặt tại cơ sở mình và phản ánh kịp thời với đơn vị chủ trì đào tạo những biểu hiện sai phạm để kịp thời chấn chỉnh;

c) Phối hợp với đơn vị chủ trì đào tạo để thực hiện chế độ chính sách đối với người học (nếu có), quản lý người học trong suốt quá trình đào tạo theo quy chế hiện hành.

d) Duy trì việc đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh lớp học và môi trường xung quanh và có trách nhiệm liên hệ với đơn vị y tế khi có những sự cố xảy ra đe dọa đến sức khỏe người dạy và người học;

3. Hai bên liên kết đào tạo có trách nhiệm thực hiện các cam kết trong hợp đồng liên kết và các thỏa thuận khác giữa hai bên; phối hợp, theo dõi, giám sát lẫn nhau về các vấn đề thực hiện các quy chế về tuyển sinh, đào tạo; thực hiện chương trình, quản lý quá trình dạy-học; đảm bảo chất lượng đào tạo, đảm bảo quyền lợi cho người dạy, người học và việc thực hiện hợp đồng liên kết trong suốt quá trình thực hiện khoá đào tạo.

Chương IV

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

Điều 13. Chế độ báo cáo trong hoạt động liên kết đào tạo

1. Đối với đơn vị chủ trì đào tạo:

a) Trong thời gian 30 ngày, sau khi ký Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển, trường gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo các báo cáo: kết quả tuyển sinh và danh sách thí sinh trúng tuyển của khoá học;

b) Trong thời gian 30 ngày, sau khi ký Quyết định công nhận tốt nghiệp, trường gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo các báo cáo: kết quả thi, xét công nhận tốt nghiệp và danh sách học sinh, sinh viên tốt nghiệp.

c) Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, trường gửi báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo (mẫu 3, Phụ lục) và những kiến nghị (nếu có).

2. Những đơn vị chủ trì đào tạo trực thuộc địa phương, ngoài việc báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, còn phải gửi về sở giáo dục và đào tạo các báo cáo quy định tại các điểm a, b, c, khoản 1 Điều này để theo dõi.

3. Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, sở giáo dục và đào tạo báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về tình hình hoạt động liên kết đào tạo trên địa bàn. Báo cáo gồm nội dung tổng hợp tình hình kèm theo thống kê (mẫu 4, Phụ lục) và kiến nghị (nếu có).

Điều 14. Quản lý hoạt động liên kết đào tạo

1. Khi phát hiện những vướng mắc trong hoạt động liên kết, thủ trưởng hai đơn vị liên kết có trách nhiệm cùng hợp tác với nhau để xử lý. Nếu vượt quá khả năng xử lý của hai bên, thì đơn vị chủ trì đào tạo báo cáo cơ quan có thẩm quyền cho phép liên kết đào tạo để xử lý.

2. Sở giáo dục và đào tạo là đầu mối giúp uỷ ban nhân dân cấp tỉnh tham gia quản lý hoạt động liên kết về các vấn đề sau:

a) Tổ chức kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền việc thực hiện Quy định về liên kết đào tạo đối với các lớp liên kết đặt tại địa phương mình; phát hiện và báo cáo kịp thời về Bộ Giáo dục và Đào tạo những trường hợp vi phạm Quy định về liên kết đào tạo của các đơn vị tham gia liên kết tại địa bàn quản lý.

b) Thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng (theo yêu cầu thực hiện chương trình đào tạo đã đăng ký với Bộ Giáo dục và Đào tạo) và trực tiếp chỉ đạo, giám sát hoạt động liên kết đào tạo diễn ra tại địa phương mình.

3. Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, các Bộ, ngành trung ương có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát việc thực hiện liên kết đào tạo của các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

Chương V

THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 15. Thanh tra, kiểm tra các hoạt động liên kết đào tạo

1. Trách nhiệm và quyền hạn của các cơ quan quản lý trong thanh tra, kiểm tra hoạt động liên kết:

a) Sở giáo dục và đào tạo chịu trách nhiệm tổ chức thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền và trực tiếp giám sát các hoạt động liên kết đào tạo tại địa bàn; chủ động phối hợp với các cơ quan hữu quan, Bộ, ngành có trường chủ trì đào tạo đang tham gia liên kết đào tạo tại địa phương mình để tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý những sai phạm trong hoạt động liên kết đào tạo;

b) Các Bộ, ngành có trường chủ trì đào tạo có trách nhiệm phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo để kiểm tra, theo dõi; tổ chức thanh tra hoặc tham gia thanh tra liên ngành, kiểm tra, giám sát các hoạt động liên kết đào tạo; hợp tác với các cơ quan chức năng để xử lý những sai phạm (nếu có) trong hoạt động liên kết đào tạo đối với những trường trực thuộc;

c) Các đơn vị chủ trì đào tạo thực hiện việc tự kiểm tra, giám sát và tham gia các đoàn thanh tra liên ngành trong việc kiểm tra, giám sát các hoạt động liên kết đào tạo.

2. Nội dung thanh tra, kiểm tra, giám sát trong hoạt động liên kết được thực hiện theo quy định hiện hành về công tác thanh tra chuyên ngành về giáo dục.

Điều 16. Xử lý vi phạm trong liên kết đào tạo

Trong quá trình liên kết đào tạo, nếu các đối tác liên kết vi phạm những quy định tại văn bản này, tùy theo mức độ vi phạm có thể bị xử lý như sau:

1. Trong quá trình liên kết đào tạo, nếu các bên liên kết vi phạm quy định về liên kết đào tạo thì sẽ bị xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Khi một hoặc cả hai bên tham gia liên kết không có nhu cầu hoặc không đủ khả năng để tiếp tục thực hiện hợp đồng liên kết, đơn vị chủ trì đào tạo phải báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo để kịp thời xử lý.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Thiện Nhân (để b/c);
- Lưu PC.

Bành Tiến Long (đã ký)

